

Mọi ý kiến đóng góp và thắc mắc, quý phụ huynh liên hệ trực tiếp  
qua địa chỉ email: Newstarcs3@gmail.com

Teacher's name: Miss Thuy Linh

Phone: 0334806076

Student's name: ..... Class: **4A1** – 25/09/2022

## HOMEWORK

### Lesson 19: What subjects do you have today?

#### I. Look and write (Nhìn và viết)



#### II. Circle odd one out. (Khoanh tròn từ khác loại)

- |                |            |             |            |
|----------------|------------|-------------|------------|
| 1. a. Maths    | b. English | c. Art      | d. kite    |
| 2. a. Friday   | b. play    | c. listen   | d. watch   |
| 3. a. England  | b. Japan   | c. Sunday   | d. America |
| 4. a. music    | b. May     | c. March    | d. June    |
| 5. a. Saturday | b. subject | c. Thursday | d. Monday  |

#### III. Read and fill in the blank (Đọc và điền vào chỗ trống)

My name is Ha. I am a pupil at Dong Da Primary School. I go to school five days a week, from Monday to Friday. I have Maths and Vietnamese all the weekdays. I have IT and Art on Tuesdays and Thursdays. I have English and

Science on Wednesdays and Fridays. I like Maths and English, but my close friend Tra does not like them. Her favourite subjects are Music and PE. We have those subjects on Mondays.

Mondays	(1) _____, Vietnamese, Music, PE
Tuesdays	Maths, Vietnamese, IT, (2) _____
Wednesdays	English, (3) _____, Science, Maths
Thursdays	Art, Vietnamese, Maths, (4) _____
Fridays	Vietnamese, Maths, (5) _____, Science

## IV. Put the words in the right order. (Sắp xếp các từ sau thành câu đúng)

1. kites / likes / in / Minh / flying / garden / the / .

\_\_\_\_\_

2. collecting / he / like / stamps / not / does / .

\_\_\_\_\_

3. hobby / is / your / what / ?

\_\_\_\_\_

4. photos / like / taking / I / .

\_\_\_\_\_

## V. Listen and tick in the box (Nghe và đánh dấu tích)



**1**







**2**



